

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2018/HS-ST

Ngày: 03-4-2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Lê

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đặng Mỹ Hạnh

Bà Cao Kim Triều

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Phương – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, số 06 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 248/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 03 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Gia L sinh ngày: 01-02-1983 tại Thành phố H; nơi cư trú: 74 đường Q, Phường 1, Quận X, Thành phố H; chỗ ở hiện nay: B408 chung cư D, khu phố 9, phường B, quận T, Thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1950 và bà Đặng Ngọc Đ, sinh năm 1954; nhân thân: Bị Ủy ban nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 3658/QĐ-UBND ngày 06-6-2013 về việc áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm Giáo dục - Lao động Xã hội Phú Đức, tỉnh Bình Phước trong thời hạn 24 tháng đến tháng 05 năm 2015, được tái hòa nhập cộng đồng; Tiền án - Tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 04-11-2017 (Có mặt).

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

Bà Nguyễn Thị Thiên K; Hộ khẩu thường trú: 18 đường S, phường 1, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 04-11-2017, Nguyễn Gia L điều khiển xe gắn máy biển số 59E1-745.69 đi từ nhà đến dừng xe trước nhà số 26/20 Đỗ Quang Đầu, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 rồi đi bộ vào hẻm 186 Bùi Viện, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 mua 01 gói heroin của một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L cất ma túy vào túi quần phía trước bên phải rồi quay trở ra đi bộ đến trước số 214 Bùi Viện, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 thì bị anh Nguyễn Ngọc Cửu là cán bộ Đội Cảnh sát trật tự cơ động - Công an Quận 1 đang chốt chặn tại phố đi bộ Bùi Viện, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 phát hiện L có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng lại kiểm tra thì phát hiện trong túi quần bên phải phía trước của L đang mặc có 01 gói nylon chứa heroin nên tiến hành bắt giữ L cùng vật chứng giao Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra, Nguyễn Gia L khai nhận mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng cho bản thân.

Theo Kết luận giám định số 1733/KLGD-H ngày 04/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Gia L và hình dấu Công an Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4542 gam, loại Heroine.

Vật chứng :

- 01 gói niêm phong bên trong có khối lượng 0,4542 gam ma túy ở thể rắn, loại Heroine;

- 01 xe gắn máy biển số 59E1-745.69 số khung: RLCS5C6H0GY258174, số máy: 5C6H258185.

Thu giữ của L:

- 01 điện thoại di động hiệu SamSung số imei 358068056377851/01;

- 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Gia L.

Tại Cáo trạng số 41/CT-VKSQ1 ngày 07 tháng 02 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Nguyễn Gia L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 vẫn giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Gia L về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm

2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Gia L từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 02 (Hai) năm tù; Hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo 5.000.000 đồng; xử lý vật chứng của vụ án: tịch thu tiêu hủy số Heroine, Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 59E1-745.69 số khung: RLCS5C6H0GY258174 số máy: 5C6H258185, trả lại bị cáo 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Gia L, trả lại bị cáo 01 điện thoại di động hiệu SamSung số imei 358068056377851/01 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình và nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 04-11-2017, Nguyễn Gia L điều khiển xe gắn máy biển số 59E1-745.69 đi từ nhà đến dựng xe trước nhà số 26/20 Đỗ Quang Đầu, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 rồi đi bộ vào hẻm 186 Bùi Viện, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 mua 01 gói heroin của một người đàn ông với giá 400.000 đồng mục đích sử dụng cho bản thân. Tổng số ma túy thu giữ của bị cáo L là 0,4542 gram (Theo bản kết luận giám định số 1733/KLGD-H ngày 04-12-2017 phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh). Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Gia L theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Đối chiếu tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt nhẹ hơn so với quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Do đó, Căn cứ khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định có lợi cho người phạm tội được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật

đó có hiệu lực thi hành thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Như vậy, cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách về độc quyền quản lý và phòng chống tội phạm về ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Vì vậy, Nhà nước Việt Nam nghiêm cấm việc sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời quy định hình phạt nghiêm khắc những ai cố tình vi phạm. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra, bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng vẫn Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xét về nhân thân vào năm 2013 bị Ủy ban nhân dân Quận X ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh do hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến tháng 5 năm 2015 bị cáo tái hòa nhập cộng đồng; bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lần này lại Tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, nên Công an Quận 1 tiếp tục xác minh, làm rõ, khi nào có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

[5] Xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong bên trong có 0,4542 gam ma túy ở thể rắn, loại Heroine cần tịch thu tiêu hủy

- 01 xe mô tô, biển kiểm soát 59E1-745.69 số khung: RLCS5C6H0GY258174, số máy: 5C6H258185 do bà Nguyễn Thị Thiên K, thường trú tại 182/28/16 Lê Văn Sỹ, phường 10, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ và lời khai của L, bà K; Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Gia L nhưng do L mua

xe trả góp nên bà K là người của Công ty Góp Việt đứng tên giữ L, nay L đã thanh toán hết số tiền còn thiếu đối với Công ty Góp Việt nên xác định xe trên thuộc quyền sở hữu của L. L sử dụng xe này làm phương tiện phạm tội do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc xe trên.

- 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Gia L không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo do đó xét trả lại cho bị cáo

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu SamSung số imei 358068056377851/01 là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo do đó xét trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Gia L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Gia L 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày: 04-11-2017; Phạt bị cáo Nguyễn Gia L 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có khối lượng 0,4542 gam ma túy ở thể rắn, loại Heroine theo Phiếu nhập kho vật chứng số 81/18/PNK ngày 25-01-2018 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Gia L 01 điện thoại di động hiệu SamSung số imei 358068056377851/01 theo Phiếu nhập kho vật chứng số 489/17/PNK ngày 16-11-2017 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Gia L 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Gia L theo Phiếu nhập kho vật chứng số 489/17/PNK ngày 16-11-2017 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước chiếc 01 xe mô tô, biển kiểm soát 59E1-745.69 số khung: RLCS5C6H0GY258174, số máy: 5C6H258185 theo Phiếu nhập kho vật chứng số 489/17/PNK ngày 16-11-2017 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về án phí:

- Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ; Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

- Áp dụng các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Lê